

Soạn bài: Câu ghép (tiếp theo)

Soạn bài: Câu ghép (tiếp theo)

I. Hướng dẫn tìm hiểu câu hỏi phần bài học

Đoạn văn "Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt – Phạm Văn Đồng" ta thấy

- Quan hệ giữa các vế trong câu ghép : quan hệ nhân quả.
- Vế một là kết quả các vế sau là nguyên nhân.
- Từ nối "bởi vì", vế một : ý kết quả, vế hai : ý nguyên nhân.

II. Luyện tập

Câu 1:

a.

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế : quan hệ nhân quả.
- Từ nối : vì
- Vế một biểu thị kết quả : cảnh vật thay đổi. Vế hai nêu ý nguyên nhân : lòng tôi thay đổi.

b.

- Quan hệ ý nghĩa : quan hệ điều kiện (giả thiết) – hệ quả
- Vế một nêu giả thiết (Xóa đi các thi nhân, Xóa đi dấu vết trong tâm linh), vế hai nêu kết quả (cảnh tượng nghèo nàn) của giả thiết.

c.

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế: (quan hệ qua lại) quan hệ đồng thời.
- Vế một nêu quyền lợi mà chủ tướng (ta), vế hai nêu ý quyền lợi của các tướng sĩ (các người) cùng gắn bó trên mọi lĩnh vực.

d.

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế : quan hệ tương phản.
- Vế một nêu sự lạnh giá của mùa đông, vế thứ hai nêu sự khăng định bước tiến của mùa xuân.

e.

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế : quan hệ thẳng tiến.
- Vế hai ý : mạnh hơn ý vế một. + Giăng co - > đu đẩy - > buôn gậy - > vật nhau + Yếu hơn - > ngã nhào

Câu 2: Đọc các đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi.

a. Vũ Tú Nam, Biển đẹp.

- Các câu: 2, 3, 4, 5 là câu ghép.

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế trong các câu ghép 2, 3, 4, 5 là quan hệ : nhân quả. Sự thay đổi của sắc trời dẫn đến sự thay đổi của màu nước.
- Vế một nêu lên sự thay đổi của sắc trời (nguyên nhân), vế hai nêu sự thay đổi của màu nước biển (kết quả).

b. (Thi Sảnh)

- Các câu 2, 3 là câu ghép.
- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu ghép : quan hệ đồng thời.
- Vế một nêu sự thay đổi của sự vật này – vế hai nêu sự thay đổi của sự vật khác tương ứng.
- Ta không thể tách các vế thành những câu đơn bởi vì có những cặp từ hô ứng mới... vừa... đã.

Câu 3: Xét về mặt lập luận ta vẫn có thể tách mỗi vế của những câu ghép ấy thành một câu đơn. Vì mỗi vế như vậy đã tương đối trọn vẹn về nội dung biểu đạt.

Xét về mặt biểu hiện những câu ghép dài như vậy có tác dụng :

- Diễn tả được tâm trạng băn khoăn, trăn trở nhiều lo nghĩ của nhân vật.
- Phù hợp với cách nói của người già, thường hay nói dài.
- Thể hiện tính cẩn thận, chu đáo, lo trước nghĩ sau của lão Hạc.

Câu 4: (Ngô Tất Tố, Tắt đèn)

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu ghép thứ hai là quan hệ giả thiết – hệ quả. Không nên tách mỗi vế câu ghép thành một câu đơn vì :

- Ý hai vế này liên kết với nhau chặt chẽ, tách mỗi vế ý chưa trọn vẹn.
 - Có cặp quan hệ từ hô ứng : Nếu... thì.
- Nếu ta tách mỗi vế của câu ghép 1 và 3 thành những câu đơn thì lời nói của nhân vật trở nên rời rạc, không thể hiện được sự khẩn thiết, khắc khoải trong lời nói và hành động của nhân vật.